

GIÁO VIÊN: NGUYỄN THỊ DUNG
TỔ: KHOA HỌC XÃ HỘI
CHỦ ĐỀ 1. ĐÔ THỊ: LỊCH SỬ VÀ HIỆN TẠI

I. MỤC TIÊU BÀI HỌC

1. Kiến thức

- Trình bày được vai trò của đô thị đối với sự phát triển của vùng với tư cách là trung tâm quyền lực và kinh tế của vùng, đất nước, khu vực.
- Mô tả được quá trình đô thị hóa thời kỳ xã hội công nghiệp và hậu công nghiệp
- Nêu được tác động của đô thị hóa đối với sự phát triển kinh tế xã hội.

2. Năng lực

- Năng lực chung

- + Tự chủ và tự học, Phân tích các thông tin sách giáo khoa để thực hiện nhiệm vụ.
- + Giao tiếp và hợp tác: Xác định nhiệm vụ của bản thân trong nhóm, tích cực thảo luận trao đổi với bạn.

- Năng lực đặc thù

- + Nhận thức khoa học Lịch sử - Địa lý: Mô tả được đặc điểm của đô thị hóa trong hai thời kỳ, mối quan hệ giữa đô thị hóa và sự phát triển kinh tế chính trị của vùng, đất nước.
- + Khai thác thông tin trên sách báo, internet, để tìm hiểu quá trình đô thị hóa trong thời kỳ xã hội công nghiệp và hậu công nghiệp.
- + Vận dụng Lý thuyết đã học để nêu được tác động của đô thị hóa đối với sự phát triển kinh tế xã hội.

3. Phẩm chất

- Tôn trọng các thành tựu đạt được của quá trình đô thị hóa.
- Có trách nhiệm giữ gìn các thành tựu đạt được của quá trình đô thị hóa.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

- Giáo viên: Máy tính, tranh, video, SGK, SGV
- Học sinh: SGK LSĐL 9 KNTT

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

a. Mục tiêu:

- Gợi mở nội dung bài học mới
- Khơi gợi hứng thú học tập cho học sinh

b. Tổ chức thực hiện:

- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập

Giáo viên giới thiệu về thành phố và đặt câu hỏi: Thành phố Đô – ha của Ca –ta buổi đầu thế kỉ XX là 1 làng chài nuôi ngọc trai. Đến nay Đô- ha đi phát triển thành thành

phổ sầm uất, xa hoa. Em hãy tưởng tượng những thay đổi của thành phố này trong 1 thế kỉ qua, từ 1 làng chài nhỏ thành 1 đô thị to đẹp.

- **Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập:** HS trả lời theo ý hiểu của bản thân, Hs khác bổ sung

-**Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động:** HS trình bày phân trình bày của mình, Các HS còn lại nhận xét bổ sung.

- **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**
GV chuẩn xác hóa thông tin và dẫn dắt vào bài.

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động của thầy và trò	Sản phẩm dự kiến
<p>Hoạt động 1: Tìm hiểu vai trò của đô thị</p> <p>* Mục tiêu: Trình bày được vai trò của đô thị đối với sự phát triển vùng với tư cách là trung tâm quyền lực và kinh tế của vùng, đất nước, khu vực.</p> <p>* Tổ chức thực hiện:</p> <p>Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập</p> <p>GV yêu cầu học sinh làm việc cá nhân, dựa vào hiểu biết thực tế và liên hệ các kiến thức đã học, thực hiện nhiệm vụ sau: Đô thị là trung tâm kinh tế, văn hóa, xã hội của vùng và đất nước. Em hãy nêu những vai trò của đô thị về mặt kinh tế, xã hội và môi trường?</p> <p>Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập</p> <p>- HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu HS tự viết ra vở vai trò của đô thị.</p> <p>Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động</p> <p>Một HS trình bày phân trình bày của mình, Các HS còn lại nhận xét bổ sung.</p> <p>Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập</p> <p>GV chuẩn xác hóa thông tin, Gv đánh giá quá trình làm việc của HS.</p>	<p>1. Vai trò của đô thị:</p> <p>- Là hạt nhân kinh tế của khu vực, vùng, đất nước.</p> <p>+ Thúc đẩy, đổi mới, sáng tạo</p> <p>+ Tăng cường, liên kết, hội nhập.</p> <p>+ Lan tỏa, văn hóa, xã hội.</p> <p>+ Thúc đẩy tăng trưởng nhanh.</p>

2. Đô thị hoá thời kì xã hội công nghiệp và hậu công nghiệp

Hoạt động của thầy và trò	Sản phẩm dự kiến
<p>Hoạt động 2: Đô thị hoá thời kì xã hội công nghiệp và hậu công nghiệp</p> <p>* Mục tiêu: Mô tả được quá trình đô thị hoá thời kì xã hội công nghiệp và hậu công nghiệp.</p>	<p>2. Đô thị hoá thời kì xã hội công nghiệp và hậu công nghiệp</p> <p>Phụ lục 1</p>

*** Tổ chức thực hiện:**

Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ học tập

- **Nhiệm vụ 1:** GV tổ chức cho cả lớp hoạt động nhóm (4 nhóm – thảo luận 5 phút), đọc thông tin SGK – tr.221-223 và thực hiện các yêu cầu:

+ Nhóm 1+ 3: Tìm hiểu những nét chính về quá trình đô thị hoá thời kì xã hội công nghiệp.

+ Nhóm 2 + 4: Tìm hiểu những nét chính về quá trình đô thị hoá thời kì xã hội hậu công nghiệp.

Gợi ý:

+ *Thời gian bắt đầu*

+ *Đặc điểm chính*

- **Nhiệm vụ 2:** GV cho HS quan sát Bảng 2 (sgk- 222) và biểu đồ Số lượng siêu đô thị, giai đoạn 1950-2021:
Nhận xét về sự biến đổi từ đô thị hoá thời kì xã hội công nghiệp lên thời kì thời hậu công nghiệp.

- **Nhiệm vụ 3:** thảo luận nhóm cặp - 3 phút

Quá trình đô thị hoá ở nước ta được diễn ra như thế nào?

Gợi ý:

+ *Trước năm 1945*

+ *Từ 1945 -1975*

+ *Từ 1975 - nay*

Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS thảo luận nhóm, nhóm cặp, cá nhân hoàn thành các nhiệm vụ được giao.

Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động

- HS các nhóm lần lượt trả lời các câu hỏi.

- Các nhóm khác theo dõi, nhận xét.

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

HS phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả của học sinh.

GV bổ sung phần phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh. Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh.

- GV mở rộng về

+ Luân Đôn (Anh), niu-ôc (Mỹ)

+ Tô-ky-ô (NB) https://www.youtube.com/watch?v=75Qi4Anajmk + Quy hoạch đô thị Hà Nội https://www.youtube.com/watch?v=wLVuNZWZP10	
---	--

Phụ lục 1

Tiêu chí		Thời kì xã hội công nghiệp	Thời kì xã hội hậu công nghiệp
Thời gian bắt đầu		Cuối thế kỉ XVIII.	Cuối thế kỉ XX.
Đặc điểm chính	Số dân thành thị và tỉ lệ dân thành thị	Tăng nhanh, đặc biệt ở các nước phát triển.	Các nước phát triển có tỉ lệ dân thành thị cao và tăng chậm. Các nước đang phát triển gia tăng dân thành thị rất nhanh.
	Quy mô đô thị	Tăng lên, xuất hiện nhiều thành phố trên 5 triệu dân.	Rất lớn, nhiều siêu đô thị, vùng đô thị, dải siêu đô thị.
	Hoạt động kinh tế	Công nghiệp, dịch vụ.	Công nghiệp hiện đại, kinh tế tri thức.
	Xu hướng phát triển	Phát triển thiếu kiểm soát.	Đô thị xanh, đô thị thông minh.

3. Tác động của đô thị hoá đối với sự phát triển kinh tế xã hội ở Việt Nam

Hoạt động của thầy và trò	Sản phẩm dự kiến
<p>Hoạt động 3: Tác động của đô thị hoá đối với sự phát triển kinh tế - xã hội ở Việt Nam</p> <p>* Mục tiêu: Trình bày được những tác động của đô thị hoá đối với sự phát triển kinh tế - xã hội ở Việt Nam.</p> <p>* Tổ chức thực hiện:</p> <p>Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ học tập</p> <p>- Nhiệm vụ 1: GV tổ chức cho cả lớp hoạt động nhóm (khăn trải bàn) – 5 phút: Nêu những tác động của đô thị hoá đối với sự phát triển kinh tế - xã hội.</p> <p>- Nhiệm vụ 2: GV tổ chức cho cả lớp hoạt động nhóm cặp (5 phút), đọc thông tin SGK – tr.223 theo dõi video(https://www.youtube.com/watch?v=bk2GtXVs6AA) và thực hiện yêu cầu: Đô thị hoá ở Việt Nam đóng góp như thế nào vào sự phát triển của từng vùng và đất nước.</p> <p>Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập</p> <p>- HS thảo luận nhóm, nhóm cặp, cá nhân hoàn thành các</p>	<p>3. Tác động của đô thị hoá đối với sự phát triển kinh tế xã hội ở Việt Nam</p> <p>- Tạo động lực để phát triển kinh tế cả nước.</p> <p>- Thu hút vốn, khoa học, công nghệ.</p> <p>- Tạo việc làm, nâng cao chất lượng cuộc sống.</p> <p>- Tạo mối liên kết, thúc đẩy phát triển kinh tế, xã hội ở nông thôn.</p> <p>- Một số nơi còn tình trạng quá tải cơ sở hạ tầng, ô nhiễm môi</p>

nhiệm vụ được giao. Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động - HS các nhóm lần lượt trả lời các câu hỏi. - Các nhóm khác theo dõi, nhận xét. Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập HS phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả của học sinh. GV bổ sung phần phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh. Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh.	trường....
---	------------

C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP

a. Mục tiêu: Nhằm củng cố, hệ thống hóa, hoàn thiện kiến thức mới mà HS đã được lĩnh hội ở hoạt động hình thành kiến thức

b. Tổ chức hoạt động

Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ học tập

GV chia lớp học thành các nhóm HS, phổ biến luật chơi và phát cho các nhóm phiếu trò chơi “Truy tìm ô chữ” (nội dung phiếu là kiến thức của bài 8: Phong trào Tây Sơn)

Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập

HS suy nghĩ, thảo luận nhóm để nhanh chóng tìm ra những “ô chữ” đã được giấu kín trong phiếu trò chơi.

Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động

+ Sau khi tìm ra đủ các ô chữ, HS giơ tay báo hiệu với GV: *ĐÔ THỊ XANH, PHÁT TRIỂN, DÂN SỐ, THÔNG MINH, KINH TẾ, CÔNG NGHIỆP, HÀ NỘI, TÔ KY Ô, LUÂN ĐÔN, HIỆN ĐẠI*

+ Nhóm HS nào tìm ra đủ các ô chữ nhanh nhất sẽ là nhóm giành chiến thắng

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập

+ GV nhận xét, đánh giá HS (kết quả thực hiện nhiệm vụ, ý thức, ...). Tuyên dương, khen thưởng kịp thời

+ Chốt kiến thức, dặn dò

D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG

a. Mục tiêu: Vận dụng kiến thức lịch sử, vận dụng kiến thức trong bài học, tìm hiểu thêm về lịch sử để viết một bài giới thiệu

b. Tổ chức hoạt động

* **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

- GV tổ chức cho HS cả lớp hoạt động cá nhân trao đổi, thảo luận thực hiện nhiệm vụ.

? *Giới thiệu về một thành phố hoặc thị trấn nơi em sống hoặc gần nơi em sống.*

Gợi ý:

- dân số
- diện tích.
- hoạt động kinh tế chủ yếu.
- xu hướng phát triển trong tương lai.

*** Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS thảo luận cặp đôi trên lớp sau đó về nhà hoàn thành bài tập

*** Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động**

- GV gọi một số HS báo cáo kết quả, một số HS khác nhận xét, bổ sung.

*** Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**

GV đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ và chốt kiến thức.

BÀI TẬP TRẮC NGHIỆM

Câu 1. Đô thị có quy mô dân số đông nhất thế giới hiện nay là

- A. Niu-oóc (Mỹ).
- B. Tô-ky-ô (Nhật Bản).**
- C. Luân Đôn (Anh).
- D. Cai-rô (Ai Cập).

Câu 2. Quá trình đô thị hoá thời kì hậu công nghiệp bắt đầu từ

- A. cuối thế kỉ XIX.
- B. cuối thế kỉ XX.**
- C. cuối thế kỉ XVIII.
- D. cuối thế kỉ XVII.

Câu 3. Quá trình đô thị hóa trên thế giới có đặc điểm nào sau đây?

- A. Thất nghiệp ở đô thị và nông thôn ngày càng tăng.
- B. Phổ biến các hoạt động sản xuất nông - lâm - ngư.
- C. Dân cư tập trung vào các thành phố lớn, cực lớn.**
- D. Tỷ lệ người sống ở vùng nông thôn ngày càng tăng.

Câu 4. Sự phát triển nhanh chóng các siêu đô thị ở các nước đang phát triển gắn liền với

- A. tăng nhanh.**
- B. giảm nhẹ.
- C. Tăng nhẹ.
- D. Không đổi.

Câu 5. Hiện nay, các đô thị phát triển theo xu hướng

- A. tăng cường phát triển công nghiệp nặng.
- B. đô thị xanh, đô thị thông minh.**
- C. đô thị gắn với các ngành dịch vụ.
- D. đô thị gắn với ngành nông nghiệp bền vững.

Câu 6. Năm 1900, đô thị nào trên thế giới có trên 5 triệu dân?

A. Niu-oóc (Mỹ).

B. Tô-ky-ô (Nhật Bản).

C. Luân Đôn (Anh).

D. Cai-rô (Ai Cập).

Câu 7. Trong thời kì xã hội công nghiệp, các đô thị lớn tập trung ở

A. Trung Quốc, Ấn Độ.

B. Anh, Nhật Bản.

C. Mỹ, Anh.

D. Mỹ, Nhật Bản.

Câu 8. Đô thị có mật độ dân số lớn nhất ở nước ta là

A. Hà Nội.

B. Hồ Chí Minh.

C. Hải Phòng.

D. Đà Nẵng.

Câu 9. Đô thị có quy mô diện tích lớn nhất ở nước ta là

A. Hà Nội.

B. Hồ Chí Minh.

C. Hải Phòng.

D. Đà Nẵng.

Câu 10. Quá trình phát triển của các đô thị hiện đại diễn ra như thế nào?

A. Diễn ra nhanh, liên tục.

B. Diễn ra nhanh, không liên tục.

C. Diễn ra chậm, liên tục.

D. Ngắt quãng theo các giai đoạn.